

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĂM CĂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST
Ngày 15-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Như Học;

Ông Nguyễn Quốc Thống.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy Linh - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

- *Họ tên:* Lê Hoàng Th, sinh ngày 27/02/1993 tại Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Châu Thị Đ; anh em ruột 02 người (lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh năm 2001); bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/4/2019 và đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Năm Căn theo lệnh tạm giam số 03 ngày 16/4/2019 (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lê Minh D, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Trú tại: Ấp T, xã L, huyện N, tỉnh Cà Mau.

+ Anh Phạm Quốc H, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Trú tại: Khóm C, thị trấn C, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 15 phút, ngày 08/4/2019, Tổ công tác thuộc Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 4 Bộ tư lệnh Cảnh sát biển phối hợp với Công an huyện Năm Căn, Công an thị trấn Năm Căn và Phòng PC 04 Công an tỉnh Cà Mau tiến hành kiểm tra đối tượng Lê Hoàng Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở dưới chân cầu Kênh Xáng thuộc khóm 7, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau. Phát hiện lực lượng chức năng nên Lê Hoàng Th bỏ từ trên tay xuống đất 01 bịch ny long màu đen, kiểm tra bịch ny long màu đen phát hiện có một hộp giấy màu xanh lá cây bên ngoài có chữ Berocca và có ghi chữ Th Năm Căn 0943346453, tiếp tục kiểm tra hộp giấy phát hiện bên trong hộp có chứa 01 (một) bịch ny long bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng rắn nghi là ma túy nên lực lượng chức năng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Hoàng Th.

Tang vật của vụ án thu giữ gồm:

- 01 (một) bịch ny long màu đen;
- 01 (một) hộp giấy màu xanh lá cây bên ngoài có chữ Berocca và có ghi chữ Th Năm Căn 0943346453;
- 01 (một) bịch ny long bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng rắn (đã được niêm phong);
- 06 (sáu) ống hút nhựa;
- 01 (một) chai bên ngoài có dòng chữ Lighter Gas và nhiều chữ tiếng Anh, tiếng Việt;
- 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có hình quả táo khuyết và có dòng chữ Iphone đã qua sử dụng có chứa sim số 0943346453, không kiểm tra tình trạng bên trong;
- 01 (một) xe máy màu đen, không có biển kiểm soát, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong;
- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Hoàng Th có số 381703769;
- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam là 2.500.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 31/GĐMT-PC09 ngày 11/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng (trọng lượng) là 9,851 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Hoàng Th khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 08/4/2019 Lê Hoàng Th dùng số điện thoại 0943346453 gọi cho một người thanh niên tên Nghị (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) có số điện thoại 0944245306 để hỏi mua ma túy với giá 3.800.000 đồng thì Nghị đồng ý nhưng phải gửi tiền trước. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày Th đến cơ sở A Hủi thuộc khóm 2, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau để gửi tiền cho Nghị số tiền 7.800.000 đồng (trong đó trả tiền nợ 4.000.000 đồng, còn 3.800.000 đồng là tiền mua ma túy), sau khi gửi tiền xong Th cho Nghị hay để gửi ma túy xuống cho Th.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Th điều khiển xe đến dưới cầu Kênh Xáng thuộc khóm 7, thị trấn Năm Căn để nhận bìch ny long màu đen bên trong có chứa ma túy mà Nghị gửi qua dịch vụ xe bao do anh Lê Minh D làm tài xế, sau khi kiểm tra đúng tên số điện thoại trong bìch ny long thì Th trả cho anh D 100.000 đồng tiền бага, Th chuẩn bị lên xe về thì lực lượng chức năng đến kiểm tra nên Th bỏ bìch ny long màu đen xuống đất, sau khi kiểm tra phát hiện bên trong bìch ny long màu đen có chứa ma túy nên lực lượng chức năng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Hoàng Th và thu giữ cùng các tang vật.

Tại biên bản về việc thử nước tiểu lúc 01 giờ 20 phút ngày 09/4/2019 xác định Lê Hoàng Th có sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, Lê Hoàng Th thừa nhận do có sử dụng ma túy nên mua ma túy cất giấu nhằm mục đích để sử dụng và không có mục đích khác. Ngoài ra việc Th mua ma túy tàng trữ thì Lê Minh D và những người trong gia đình không biết.

Ngoài lần bị bắt quả tang ra, Lê Hoàng Th xác định còn mua ma túy của N thêm 06 lần trước đó với mục đích tàng trữ để sử dụng. Các lần mua này Th chỉ nhớ số tiền mua ma túy nhưng không nhớ cụ thể thời gian và Cơ quan điều tra cũng không thu giữ được chất ma túy nên không có căn cứ xử lý Th về các lần tàng trữ ma túy này nên không đề cập xử lý.

Tại Công văn số 154/TTKDCM-HĐHV ngày 27/5/2019 của Trung Tâm kinh doanh VNPT- Cà Mau xác định: Số thuê bao 0944245306 có tên đăng ký là Trương Trung N sinh ngày 22/5/1988, số giấy chứng minh nhân dân là 381756045 có địa chỉ ở thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau, ngày kích hoạt là 08/6/2016.

Tiến hành làm việc với Trương Trung N thì N khai nhận: Năm 2016 N có đăng ký sim chính chủ đầu số 0944245306, đến năm 2017 N đã cho sim số này cho một người bạn tên Ng (chỉ biết tên, không xác định họ, địa chỉ cụ thể). Từ trước đến nay N không có bán ma túy cho Lê Hoàng Th dưới bất kỳ hình thức nào.

Tiến hành cho đối chất giữa Lê Hoàng Th với Trương Trung N thì Th xác định người tham gia đối chất với Th không phải là N người bán ma túy cho Th.

Từ những chứng cứ trên chưa đủ cơ sở vững chắc buộc tội đối với Trương Trung N về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Ngày 11/7/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Lê Văn T số tiền 2.500.000 đồng và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Hoàng Th có số 381703769.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn đã truy tố đối với bị cáo Lê Hoàng Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, về tình tiết tăng nặng không, giảm nhẹ áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Hoàng Th từ 05 năm đến 06 năm tù.

Đối với anh Lê Minh D là tài xế xe bao, khi nhận bọc đen của một người thanh niên gửi từ Cà Mau về cho Lê Hoàng Th thì anh D không biết bên trong có chứa chất ma túy nên không xử lý là có căn cứ.

Đối với anh Phạm Quốc H khi cho Th mượn xe thì anh H không biết Th dùng làm phương tiện để đi lấy ma túy nên không xử lý anh H là có căn cứ.

Đối với đối tượng người thanh niên tên Ng bán ma túy cho bị cáo Th, do Th không xác định được họ và địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan điều tra chưa mời làm việc được nên tách ra tiếp tục điều tra, xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Trương Trung N chưa đủ chứng cứ chứng minh anh N là người bán ma túy cho Th nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Về vật chứng: 01 (một) bọc ny long màu đen; 01 (một) hộp giấy màu xanh lá cây bên ngoài có chữ Berocca và có ghi chữ Th Năm Căn 0943346453; 01 (một) bọc ny long bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng rắn (đã được niêm phong); 06 (sáu) ống hút nhựa; 01 (một) chai bên ngoài có dòng chữ Lighter Gas và nhiều chữ tiếng Anh, tiếng Việt; Tịch thu tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng. 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có hình quả táo khuyết và có dòng chữ Iphone đã qua sử dụng có chứa sim số 0943346453, không kiểm tra tình trạng bên trong, đây là điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu

phát mãi sung quỹ Nhà nước. 01 (một) xe máy màu đen, không có biển kiểm soát, đã qua sử dụng, không liên quan đến vụ án nên giao trả lại cho anh Phạm Quốc H. Đối với 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Hoàng Th có số 381703769 và tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam là 2.500.000 đồng, không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho bị cáo Th do ông Lê Văn T là cha ruột của bị cáo nhận thay là có căn cứ.

Bị cáo Lê Hoàng Th không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố, đồng ý với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị và cũng không có ý kiến gì đối với kết luận giám định số 31/GĐMT-PC09 ngày 11/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng. Trong lời nói sau cùng bị cáo đã ăn năn, hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình lo làm ăn nuôi cha, nuôi mẹ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Minh D và anh Phạm Quốc H vắng mặt nên không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Năm Căn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Bản kết luận giám định; Biên bản ghi lời khai của bị cáo, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 22 giờ 15 phút, ngày 08/4/2019 Lê Hoàng Th có hành vi tàng trữ 01 (một) bịch ny long bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng rắn là Methamphetamine với tổng trọng lượng 9,851 gam đựng trong hộp giấy màu xanh lá cây bên ngoài có chữ Berocca và có ghi chữ Th Năm Căn 0943346453 thì bị lực

lượng chức năng bắt quả tang cùng với các tang vật thuộc nhóm 7, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Tại Kết luận giám định số 31/GĐMT-PC09 ngày 11/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng (trọng lượng) là 9,851 gam, loại Methamphetamine. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn truy tố đối với bị cáo Lê Hoàng Th là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Song vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt thì ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt và có người thân tham gia cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với anh Lê Minh D là tài xế xe bao, khi nhận bọc đen của một người thanh niên gửi từ Cà Mau về cho Lê Hoàng Th thì anh D không biết bên trong có chứa chất ma túy nên không xử lý là có căn cứ.

Đối với anh Phạm Quốc H khi cho Th mượn xe thì anh H không biết Th dùng làm phương tiện để đi lấy ma túy nên không xử lý anh H là có căn cứ.

Đối với đối tượng người thanh niên tên Ng bán ma túy cho bị cáo Th, do Th không xác định được họ và địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan điều tra chưa mời làm việc được nên tách ra tiếp tục điều tra, xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Trương Trung N chưa đủ chứng cứ chứng minh anh N là người bán ma túy cho Th nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) bịch ny long màu đen; 06 (sáu) ống hút nhựa; 01 (một) chai bên ngoài có dòng chữ Lighter Gas và nhiều chữ tiếng Anh, tiếng Việt; 01 (một) hộp giấy màu xanh lá cây bên ngoài có chữ Berocca và có ghi chữ Th Năm Căn 0943346453; 01 (một) phong bì màu trắng hình chữ nhật, bên ngoài dán niêm phong có ghi chữ Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sóc Trăng; niêm phong vụ số 31/GĐMT-PC 09, ngày 11 tháng 4 năm 2019, có họ tên và chữ ký của những người có liên quan (Họ tên và chữ ký Giám định viên Phùng Thúy An, Trợ lý giám định Phạm Thanh Trường Sơn, Trợ lý đặc nhiệm Phạm Ngọc Lan...) bên trong có 9,031 gam tinh thể còn lại sau giám định. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và lưu hành.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với: 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có hình quả táo khuyết và có dòng chữ Iphone đã qua sử dụng có chứa sim số 0943346453, không kiểm tra tình trạng bên trong; Do đây là điện thoại bị cáo sử dụng để gọi điện liên lạc mua ma túy là công cụ, phương tiện phạm tội.

Đối với 01 (một) xe máy màu đen, không có biển kiểm soát, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong; khi anh H cho Th mượn xe thì chỉ nghe Th nói lên nhà bạn gái, việc Th tàng trữ trái phép chất ma túy và dùng xe của anh H để đi lấy ma túy thì anh H không biết, không liên quan đến vụ án nên không xử lý là có căn cứ. Vì vậy, giao trả lại cho anh Phạm Quốc H là có căn cứ.

Vật chứng của vụ án hiện nay do Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn đang tạm giữ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2019 (Bút lục số 262).

Đối với 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Hoàng Th có số 381703769 và tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam là 2.500.000 đồng đã trả lại cho bị cáo Th do ông Lê Văn T là cha ruột của bị cáo nhận thay nên không xem xét.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về áp dụng điều luật, tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, vắng mặt tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Th 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 4 năm 2019.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) bịch ny long màu đen; 06 (sáu) ống hút nhựa; 01 (một) chai bên ngoài có dòng chữ Lighter Gas và nhiều chữ tiếng Anh, tiếng Việt; 01 (một) hộp giấy màu xanh lá cây bên ngoài có chữ Berocca và có ghi chữ Th Năm Căn 0943346453; 01 (một) phong bì màu trắng hình chữ nhật, bên ngoài dán niêm phong có ghi chữ Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sóc Trăng; niêm phong vụ số 31/GĐMT-PC 09, ngày 11 tháng 4 năm 2019, có họ tên và chữ ký của những người có liên quan (Họ tên và chữ ký Giám định viên Phùng Thúy An, Trợ lý giám định Phạm Thanh Trường Sơn, Trợ lý đặc nhiệm Phạm Ngọc Lâm...) bên trong có 9,031 gam tinh thể còn lại sau giám định.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với: 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có hình quả táo khuyết và có dòng chữ Iphone đã qua sử dụng có chứa sim số 0943346453, không kiểm tra tình trạng bên trong.

Trả lại cho anh Phạm Quốc H 01 (một) xe máy màu đen, không có biển kiểm soát, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

Vật chứng của vụ án hiện nay do Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn đang tạm giữ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2019.

4. Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Lê Hoàng Th phải chịu nộp 200.000 đồng.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, vắng mặt tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Năm Căn;
- VKSND huyện Năm Căn;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tạo